

Số: 48/2024/NQ-HĐND

Quảng Ninh, ngày 06 tháng 12 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng  
và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH  
KHOÁ XIV, KỲ HỌP THỨ 23**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm  
2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm  
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017; Nghị định số  
77/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ Quy định hỗ trợ thủy  
lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước;

Xét Tờ trình số 3320/TTr-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2024 và Văn bản  
số 3406/UBND-NLN1 ngày 25 tháng 11 năm 2024 của Ủy nhân dân tỉnh; Báo  
cáo thẩm tra số 172/BC-HĐND ngày 25 tháng 11 năm 2024 của Ban Kinh tế -  
Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận, biểu quyết thống nhất  
của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và  
tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, như sau:

1. Hỗ trợ đầu tư xây dựng công trình tích trữ nước

Tổ chức thủy lợi cơ sở đầu tư xây dựng công trình tích trữ nước được hỗ  
trợ 100% chi phí thiết kế và chi phí máy thi công.

2. Hỗ trợ đầu tư tưới tiên tiến, tiết kiệm nước

a) Hỗ trợ 50% chi phí vật liệu, máy thi công và thiết bị để đầu tư xây  
dựng hệ thống tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho cây trồng cạn, mức hỗ trợ  
không quá 40 triệu đồng/ha.

b) Hỗ trợ 50% chi phí để san phẳng đồng ruộng, mức hỗ trợ không quá 10 triệu đồng/ha.

3. Hỗ trợ 70% tổng giá trị đầu tư xây dựng công trình công, kiên cố kênh mương (không bao gồm chi phí giải phóng mặt bằng).

4. Đối tượng, điều kiện, cơ chế, hồ sơ và thủ tục nhận hỗ trợ thực hiện theo quy định tại Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018 của Chính phủ.

**Điều 2.** Nguồn kinh phí hỗ trợ

Ngân sách tỉnh và ngân sách các địa phương theo phân cấp.

**Điều 3.** Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này đảm bảo theo đúng quy định.

Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện, kiên quyết không để xảy ra tình trạng trục lợi chính sách. Tiếp tục rà soát, đề xuất nghiên cứu, xây dựng các chính sách hỗ trợ đặc thù khác ngoài các chính sách được quy định tại Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018 của Chính phủ để thúc đẩy hiện đại hóa ngành nông nghiệp, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, góp phần đảm bảo an ninh nguồn nước; gắn với xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban, các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIV, Kỳ họp thứ 23 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày 16 tháng 12 năm 2024. /

**Nơi nhận:**

- UBTV Quốc hội, Chính phủ (báo cáo);
- Ban CTĐB của UBTV Quốc hội;
- Các bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XIV;
- Các ban xây dựng Đảng và VP Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQ và tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- VP: Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- Trung tâm Truyền thông tỉnh;
- Lưu: VT, HĐ7.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Vi Ngọc Bích**